

Quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh ở các trường tiểu học

Phạm Ngọc Hiền*

* Trường Đại học Trà Vinh

Received: 25/12/2022; Accepted: 30/12/2022; Published: 2/1/2023

Abstract: On the basis of the author's research results; The article presents some theoretical issues of management of environmental protection education activities for students in primary schools.

Keywords: Environmental protection education, primary school students

1. Đặt vấn đề

Môi trường sống của con người trên trái đất đã và đang bị ô nhiễm, là một vấn đề cấp bách đối với mỗi quốc gia. Nó gây ra những hiện tượng biến đổi khí hậu dẫn đến những thảm họa thiên tai khủng khiếp. Thế nhưng cùng với sự phát triển của văn minh nhân loại, con người đang từng ngày tàn phá chính môi trường sống của mình, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sự sống, thể chất, giống nòi của mỗi dân tộc và sự phát triển bền vững của xã hội. Vì vậy, giáo dục môi trường là vấn đề mang tính sống còn của tất cả các quốc gia trên thế giới. Xuất phát từ những lý do nêu trên, từ kết quả nghiên cứu bước đầu, thông qua bài viết tác giả trình bày một số vấn đề lý luận về “Quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường (GDBVMT) cho HS ở các trường tiểu học”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quản lý hoạt động GDBVMT

Hiện nay trên các tài liệu về giáo dục tồn tại rất nhiều định nghĩa về GDBVMT. Cách trình bày các định nghĩa nói chung rất đa dạng.

- GDBVMT là quá trình hình thành cho người học những hiểu biết, tri thức về MT và các vấn đề MT liên quan.

- GDBVMT là quá trình không chỉ hình thành ở người học những hiểu biết về MT và những vấn đề liên quan mà còn hình thành ở họ những thái độ và hành động giải quyết các vấn đề MT, bảo vệ và cải thiện MT. GDBVMT là một quá trình hình thành những nhận thức, hiểu biết về mối quan hệ qua lại giữa con người với MT tự nhiên và MT xã hội bao quanh con người. Hơn nữa, GDBVMT cũng đòi hỏi hình thành ở người học khả năng quyết định và những hành động có liên quan tới chất lượng MT.

- Như vậy, có thể nói GDBVMT là một quá trình (thông qua các hoạt động giáo dục chính quy và không chính quy) hình thành và phát triển ở HS sự

hiểu biết, kỹ năng, giá trị và quan tâm tới những vấn đề về môi trường, tạo điều kiện cho HS tham gia vào phát triển một xã hội bền vững về sinh thái.

2.2. GDBVMT cho HS ở trường tiểu học

Tổng hợp từ nhiều công trình nghiên cứu, nói chung HS tiểu học có những đặc điểm sau:

- Hoạt động nhận thức ở HS tiểu học phát triển mạnh. Nhận thức của các em mang tính trực quan, cụ thể đối với các sự vật, hiện tượng

- Tri giác của HS tiểu học mang tính không chủ định, trẻ nhận ra các đối tượng không phải là ở những dấu hiệu cơ bản, bản chất mà là những gì trực tiếp gây cho trẻ xúc cảm, đó là những gì rực rỡ, chuyển động, mới lạ.

- Tư duy của HS tiểu học có xuất phát điểm là trực quan, cụ thể. Tư duy của HS phát triển khi HS được tiếp xúc với thực tế, được học tập, trao đổi trong MT xã hội.

- Ở HS tiểu học, trí nhớ trực quan - hình tượng phát triển hơn trí nhớ từ ngữ - logic. Các em ghi nhớ và nhớ lại các tài liệu trực quan tốt hơn tài liệu bằng lời, ghi nhớ và nhớ lại tốt những gì được trực tiếp tác động lên đó hơn là những gì chỉ được giảng giải.

- Tưởng tượng của HS tiểu học thường gắn với những hình tượng đã được các em tri giác trước đó. Nếu trước đó các em có được những hình tượng phong phú thì các chi tiết trong hình ảnh tưởng tượng của trẻ cũng phong phú.

- Nhân cách của HS tiểu học có tính chỉnh thể và tính hồn nhiên trong quá trình phát triển. Đối với HS tiểu học, tất cả những gì trong cuộc sống với các em đều rất mới mẻ. HS phải tham gia vào các mối quan hệ xã hội để chiếm lĩnh những cái mới mẻ đó, nhằm chuyển tải vào bên trong, biến thành những phẩm chất nhân cách của mình. Trẻ ở độ tuổi này có thái độ và thói quen tốt với các hoạt động lao động, vận động như tham gia lao động công ích, vệ sinh đường phố,

giúp các gia đình khó khăn, giúp đỡ ba mẹ trong các việc nhà,...

- Về phát triển thể chất ở lứa tuổi tiểu học, trẻ tiến hành được những vận động cơ bản như đi, đứng, chạy nhảy, bò, giữ thăng bằng,... một cách mềm mại, nhanh và chính xác. Hệ thần kinh trẻ ở thời kỳ này phát triển mạnh, đây là thời kỳ nào bộ phát triển cả về khối lượng, trọng lượng lẫn cấu tạo.

2.3. Những yêu cầu về GDBVMT cho HS nói chung, HS tiểu học nói riêng

GDBVMT là làm cho từng người và cộng đồng hiểu được bản chất phức tạp của MT tự nhiên và nhân tạo, có được tri thức thái độ và kỹ năng thực tế để tham gia có hiệu quả và có trách nhiệm vào việc tiên đoán và giải quyết các vấn đề MT và quản lý chất lượng MT. Do vậy, cần phải giáo dục cho HS tiểu học biết và hiểu về môi trường, tầm quan trọng của môi trường trong sự phát triển bền vững và làm thế nào để BVMT. GD BVMT phải là một nội dung giáo dục quan trọng trong nhà trường nhằm đào tạo HS thành con người có kiến thức về môi trường, có đạo đức về môi trường, có năng lực phát hiện và xử lý các vấn đề môi trường trong thực tiễn.

2.4. Mục tiêu GDBVMT cho HS tiểu học

* *Về kiến thức:* Trang bị và giúp HS hiểu biết rõ những kiến thức về môi trường.

* *Về thái độ - tình cảm:* Xây dựng ở HS những tình cảm tích cực đối với môi trường và vấn đề BVMT.

* *Về kỹ năng - hành vi:* Trang bị và phát triển ở HS những kỹ năng cơ bản để BVMT.

2.5. Nội dung GDBVMT cho HS tiểu học

Hoạt động giáo dục môi trường gắn nhà trường với thực tiễn, giúp các em mở rộng kiến thức, xây dựng những tình cảm tốt đẹp, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các em; biến quá trình giáo dục thành tự giác. Theo chương trình GDPT 2018, GD BVMT không được tổ chức dạy thành một môn học riêng mà nội dung của GDBVMT chủ yếu được tích hợp, lồng ghép vào nội dung các môn học như: Đạo đức; Tự nhiên và xã hội, Tiếng Việt; Khoa học. Như vậy nội dung GDBVMT cho HS tiểu học theo chương trình PT 2018 như sau:

- Những hiểu biết cơ bản ban đầu về tự nhiên, về môi trường

- Mỗi quan hệ khăng khít, tác động lẫn nhau giữa con người với MT, những tác động của hoạt động con người đối với MT.

- Những vấn đề của MT tự nhiên và toàn cầu, hậu quả việc MT bị biến đổi xấu đi gây ra.

- Nội dung và các biện pháp BVMT.

- Các chủ trương, chính sách và pháp luật BVMT của nước ta và trách nhiệm của mỗi công dân.

- Bồi dưỡng cho HS lòng yêu quý thiên nhiên, tình cảm trân trọng tự nhiên và có nhu cầu BVMT;

- Ý thức được về tầm quan trọng của MT trong sạch đối với đời sống của con người, phát triển thái độ tích cực đối với môi trường.

- Cải thiện môi trường, có ý thức sử dụng hợp lý MT, có tinh thần phê phán đối với những hành vi gây ô nhiễm môi trường.

- Có ý thức tuyên truyền, vận động mọi người cùng tham gia bảo vệ môi trường sống.

- Những kỹ năng và hành vi ứng xử tích cực trong việc BVMT

2.6. Hình thức GDBVMT cho HS tiểu học

Trong điều kiện hiện nay, hình thức GDBVMT cho HS tiểu học được thực hiện như sau:

- Hình thức GDBVMT dạy học các môn học được tích hợp, lồng ghép nội dung GDBVMT: Như đã nêu trên, hiện nay, ở tiểu học, GDMT cho HS không được dạy thành một môn học riêng mà được tích hợp, lồng ghép nội dung vào dạy các môn học như: Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Đạo Đức, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Mỹ thuật,... Do đó, việc nhà trường tổ chức dạy học các môn học được lồng ghép, tích hợp nội dung GDBVMT cũng chính là thực hiện việc GDMT cho HS tiểu học. Việc tích hợp, lồng ghép nội dung GDMT trong các môn học thể hiện các nội dung cụ thể sau: Tích hợp, lồng ghép giáo dục BVMT vào các môn học cấp tiểu học có 3 mức độ: Mức độ toàn phần, mức độ bộ phận và mức độ liên hệ theo 2 phương thức: Trực tiếp, Gián tiếp.

Mức độ toàn phần: Khi mục tiêu, nội dung của bài phù hợp hoàn toàn với mục tiêu, nội dung của giáo dục BVMT.

Mức độ bộ phận: Khi chỉ có một bộ phận bài học có mục tiêu, nội dung phù hợp với giáo dục BVMT;

- GDBVMT còn được thực hiện thông qua các hình thức khác như: dự án học tập, câu lạc bộ, tham quan, cắm trại, đọc sách, sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng...

2.7. Quản lý hoạt động GDBVMT cho HS ở trường tiểu học

2.7.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động GDBVMT cho HS tiểu học

Kế hoạch GDBVMT bao gồm: quản lý việc xây dựng kế hoạch hoạt động thường xuyên, kế hoạch hoạt động theo chủ điểm, kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ GV, kế hoạch đầu tư và sử dụng cơ sở vật chất cũng như các điều kiện thực hiện, kế hoạch phối hợp

các lực lượng giáo dục, kế hoạch kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện. Vì vậy, khi xây dựng kế hoạch GDBVMT cho HS, người Hiệu trưởng cần dựa trên những cơ sở sau:

- Phân tích thực trạng GDBVMT trong năm học. Thực trạng này thể hiện rõ trong bảng tổng kết năm học. Qua đó thấy được ưu và nhược điểm của công tác GDBVMT, những vấn đề gì còn tồn tại, từ đó xếp ưu tiên từng vấn đề cần giải quyết.

- Phân tích kế hoạch chung của ngành, trường, từ đó xây dựng kế hoạch GDBVMT. Kế hoạch này là kế hoạch cụ thể về một mặt giáo dục quan trọng của nhà trường, trong đó thể hiện sự thống nhất GDBVMT với các mặt giáo dục khác phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tìm hiểu đặc điểm kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương. Vì quá trình GDBVMT thống nhất với quá trình xã hội, với môi trường sống của địa phương.

- Xác định điều kiện giáo dục như: cơ sở vật chất, tài chính, quỹ thời gian, sự phối hợp với lực lượng giáo dục trong trường và ngoài trường trong GDBVMT

- Kế hoạch thể hiện được sự phân cấp quản lý của Hiệu trưởng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và cụ thể.

2.7.2. Tổ chức hoạt động GDBVMT cho HS tiểu học

Tổ chức thực hiện việc GDBVMT cho HS tiểu học có liên quan mật thiết đến việc tổ chức hoạt động học tập các môn văn hoá trong nhà trường; huy động các lực lượng tham gia GDBVMT. Quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch gồm: Giải thích mục tiêu, yêu cầu, của kế hoạch GDMT. Thảo luận biện pháp thực hiện kế hoạch; Xây dựng mối quan hệ phối hợp giữa các bộ phận trong GD BVMT; Tổ chức thực hiện kế hoạch GD, trong đó có GD BVMT cho HS; Trong việc tổ chức thực hiện, Hiệu trưởng cần tạo điều kiện cho người tham gia phát huy tinh thần tự giác, tích cực, phối hợp cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ GD BVMT cho HS; Tổ chức giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Đoàn, Đội triển khai các chương trình lồng ghép nội dung GD BVMT; Tổ chức xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp.

2.7.3. Chỉ đạo hoạt động GDBVMT cho HS tiểu học

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch GDBVMT trong nhà trường tiểu học là chỉ huy, ra lệnh cho các bộ phận trong nhà trường thực hiện những nhiệm vụ để bảo đảm việc GDBVMT diễn ra mục tiêu đề ra, đúng kế hoạch, tập hợp và phối hợp các lực lượng giáo dục sao cho đạt hiệu quả. Việc chỉ đạo GDBVMT sẽ đạt hiệu quả cao nếu trong quá trình chỉ đạo Hiệu trưởng biết

kết hợp giữa sử dụng uy quyền và thuyết phục, động viên kích thích, tôn trọng, tạo điều kiện cho người dưới quyền được phát huy năng lực và tính sáng tạo của họ trong quá trình GDBVMT cho HS.

2.7.4. Kiểm tra, đánh giá hoạt động GDBVMT cho HS tiểu học

Kiểm tra hoạt động GDBVMT để biết được mức độ thu nhận và vận dụng kiến thức chung cũng như các kiến thức GDMT mà các em lĩnh hội được, cung cấp cho GV và HS những phản hồi thông tin, giúp cho GV và HS điều chỉnh hoạt động của mình. Kiểm tra hoạt động dạy học, giáo dục của GV đối với việc thực hiện các mục tiêu GDBVMT trong trường TH chủ yếu do người Hiệu trưởng quản lý và thực hiện trên cơ sở kế hoạch GDBVMT đã được xác định từ đầu năm cho mỗi khối học. Để làm tốt công tác kiểm tra đánh giá hoạt động GDBVMT của GV, người Hiệu trưởng phải nắm vững tình hình giáo viên, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các giáo viên và các lực lượng giáo dục trong nhà trường, yêu cầu họ lập kế hoạch đánh giá nhận thức của HS về kiến thức môi trường và bảo vệ môi trường một cách đầy đủ theo yêu cầu của chương trình.

3. Kết luận

Quản lý hoạt động GDBVMT ở trường tiểu học là những tác động có chủ đích của chủ thể quản lý nhà trường (đứng đầu là hiệu trưởng) đến hoạt động GDBVMT ở trường tiểu học thông qua việc thực hiện các chức năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, và kiểm tra HĐ GDBVMT nhằm đạt tới mục tiêu giáo dục đã đề ra. Nội dung bài viết là cơ sở lý luận về quản lý hoạt động GDBVMT cho HS ở trường tiểu học; sẽ là căn cứ để tác giả xây dựng công cụ khảo sát thực trạng hoạt động GDBVMT và quản lý hoạt động GDBVMT cho HS ở các trường tiểu học ở một địa phương cụ thể.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số: 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Chỉ thị số 40/2008/CT – BGD & ĐT ngày 22/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”*, Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường tiểu học*, Hà Nội
4. Quốc hội (2005). *Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 (2006)*, NXB Lao động.